

Số: 62/2019/CV_KĐ

Tp.HCM, ngày 30 tháng 07 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG NĂM 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (“**Công ty**”)
- Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 1 và 2 lầu 11, Sài Gòn Centre, số 67 Lê Lợi, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3820 8858 Fax: 028 3820 8859
- Vốn điều lệ: 5.382.291.090.000 đồng (*Năm nghìn ba trăm tám mươi hai tỷ, hai trăm chín mươi một triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng*)
- Mã chứng khoán: KDH

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ_ĐHĐCĐ	12/04/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018;- Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2018;- Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019;- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018;- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ bằng phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức;- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018;- Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018;- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty;

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và mức thù lao dự kiến năm 2019; - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đã kiểm toán của đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu năm 2017; - Thông qua thay đổi mục đích sử dụng vốn của đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu năm 2017. - Thông qua sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
01	Bà Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT	11/04/2017		16/16	100%	
02	Ông Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	11/04/2017		16/16	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	Thành viên HĐQT	11/04/2017		16/16	100%	
04	Ông Lê Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT	11/04/2017		16/16	100%	
05	Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên HĐQT	11/04/2017		16/16	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”)

- HĐQT đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018; đồng thời, giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 cho BTGD.
- HĐQT thực hiện giám sát, rà soát các hoạt động của BTGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.
- Tổ chức họp ĐHCĐ thường niên năm 2019 theo đúng quy định của pháp luật.
- Giám sát việc thực hiện các dự án, chuẩn bị các nguồn lực đảm bảo tiến độ bàn giao nhà cho khách hàng.
- HĐQT giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo đúng quy định.
- Triển khai thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2018, phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa

chọn cho người lao động trong Công ty đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua.

- Thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung một (01) thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.
- Xem xét và đánh giá kết quả kinh doanh Quý I và Quý II năm 2019.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

Công ty không có các tiểu ban thuộc HĐQT.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2019/ NQ_HĐQT	02/01/2019	Thông qua việc điều chuyển tiền giữa Khang Điền với các Công ty con và giữa các Công ty con với nhau trong năm 2019.
02	02/2019/ NQ_HĐQT	11/01/2019	Thông qua việc bổ nhiệm Bà Nguyễn Thùy Trang giữ chức danh Giám đốc Tài chính của Khang Điền kể từ ngày 11/01/2019.
03	03/2019/ NQ_HĐQT	26/02/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
04	04/2019/ NQ_HĐQT	19/03/2019	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc điều chỉnh tài sản đảm bảo cho khoản phát hành bảo lãnh thực hiện dự án tại Ngân hàng TMCP Phương Đông.
05	05/2019/ NQ_HĐQT	27/03/2019	Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
06	06/2019/ NQ_HĐQT	02/04/2019	Thông qua việc sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi đã được ĐHĐCĐ thông qua năm 2017 để phục vụ các hoạt động phúc lợi, khen thưởng, các hoạt động từ thiện xã hội và các hoạt động khác có liên quan cho cán bộ, nhân viên Khang Điền và các Công ty con.
07	07/2019/ NQ_HĐQT	19/04/2019	Thông qua bổ nhiệm Ông Bùi Quang Huy giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 19/04/2019.
08	08/2019/ NQ_HĐQT	23/04/2019	Thông qua việc mua lại trước hạn trái phiếu KDH_BOND2017 đã phát hành năm 2017 từ nhà đầu tư Vietnam Debt Fund SPC và Vietnam Debt Fund SPC – A Class Segregated Portfolio với tổng giá trị 150 tỷ đồng.
09	09/2019/ NQ_HĐQT	02/05/2019	Thông qua việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo hình thức riêng lẻ với tổng giá trị phát hành là 450 tỷ đồng, kỳ hạn 02 năm, lãi suất cố định 12%/năm.
10	10/2019/ NQ_HĐQT	15/05/2019	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2018 với tỷ lệ 5%, phát hành

			cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 25% và phát hành 6.200.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.
11	11/2019/ NQ_HĐQT	17/05/2019	Thông qua việc bảo lãnh bằng tín chấp cho Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phương Đông để phát hành chứng thư bảo lãnh bàn giao nhà cho người mua đối với dự án Khu nhà ở cao tầng tại xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, TPHCM.
12	12/2019/ NQ_HĐQT	21/05/2019	Thông qua việc bảo lãnh bằng tín chấp cho Công ty TNHH Đầu tư Thành Phúc và Công ty TNHH Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Kim Phát vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phương Đông để phát hành chứng thư bảo lãnh bàn giao nhà cho người mua đối với dự án Khu nhà ở tại phường Phú Hữu, Quận 9, TPHCM.
13	13/2019/ NQ_HĐQT	23/05/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến bằng văn bản về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 - 2011, chi trả 5% cổ tức bằng tiền, 5% cổ tức bằng cổ phiếu và 25% cổ phiếu thưởng.
14	14/2019/ NQ_HĐQT	12/06/2019	Thông qua việc Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Nhà Khang Phúc thực hiện vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phương Đông để triển khai thực hiện dự án Khu nhà ở cao tầng tại huyện Bình Chánh, TPHCM.
15	15/2019/ NQ_HĐQT	24/06/2019	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2018; phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 4.140.233.530.000 đồng lên 5.382.291.090.000 đồng.
16	16/2019/ NQ_HĐQT	26/06/2019	Thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc Miễn nhiệm Ông Lê Hoàng Sơn là thành viên HĐQT và Bầu bổ sung Bà Ngô Thị Mai Chi hiện đang giữ chức danh Tổng Giám đốc làm thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017 – 2022.

III. BAN KIỂM SOÁT:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (“BKS”)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
01	Bà Phạm Kim Thoa	Trưởng BKS	11/04/2017	2/2	100%	
02	Bà Lưu Thị Xuân Lai	Thành viên BKS	11/04/2017	2/2	100%	

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
03	Bà Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	11/04/2017	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Báo cáo cho cổ đông việc giám sát hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm Soát.
- Kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty trong việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và các Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát việc thông báo ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- Ban Kiểm soát hoàn thiện các quy trình làm việc cũng như công tác kiểm tra giám sát thông qua các hoạt động trực tiếp của các thành viên BKS và Kiểm toán độc lập để đảm bảo tính tuân thủ trong hoạt động của HĐQT, BTGD.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã kết hợp chặt chẽ với Ban lãnh đạo Công ty để bám sát các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã thông qua.
- BKS được HĐQT và BTGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính Công ty cũng như các tài liệu họp, nghị quyết và quyết định của HĐQT.
- BKS, HĐQT và BTGD phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra, kiểm soát nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

4. Hoạt động khác của BKS

Không có

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Không có

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 24 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					11/04/2017		
1.1	Mai Văn Sáu									
1.2	Trần Thị Thanh									
1.3	Lê Minh Khoa									
1.4	Lê Mai Minh Phúc									
1.5	Mai Trần Thanh Thảo									
1.6	Mai Trần Thanh Vân									
1.7	Mai Trần Thu Trang									
1.8	Mai Trần Thùy Trang									
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2017		
2.1	Lý Kim Tuyền									
2.2	Đoàn Thị Nguyên									
2.3	Lê Thị Kim Ngân									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
2.4	Lý Thị Kim Hồng									
2.5	Lý Văn Hùng									
2.6	Lý Kim Nga									
2.7	Lý Thị Kim Thanh									
2.8	Lý Thị Kim Hương									
2.9	Lý Tuấn Kiệt									
2.10	Lý Tuấn Khang									
2.11	Lý Thiên Ân									
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					11/04/2017		
3.1	Nguyễn Sỹ Văn									
3.2	Trương Thị Kim Xuyên									
3.3	Đỗ Anh Dương									
3.4	Đỗ Bảo Uyên									
3.5	Đỗ Bảo Hân									
3.6	Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Vietnam									Phó Giám Đốc Điều Hành

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên HĐQT					11/04/2017		
4.1	Nguyễn Quốc Dũng									
4.2	Nguyễn Thị Vân Trang									
4.3	Nguyễn Quốc Nam									
4.4	Nguyễn Ngọc Ru									
4.5	Nguyễn Thị Kim Dung									
4.6	Nguyễn Thị Bạch Yến									
4.7	Nguyễn Thị Bạch Tuyết									
4.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung									
4.9	Nguyễn Thị Thu Hồng									
5	Lê Hoàng Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD và Người CBTT					11/04/2017 29/03/2017 26/04/2017		

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
5.1	Lê Văn Tám									
5.2	Nguyễn Thị Yên									
5.3	Lê Minh Tuấn									
5.4	Trần Thị Thu									
5.5	Lê Trần Tuệ Nhi									
6	Phạm Kim Thoa		Trưởng BKS					11/04/2017		
6.1	Phạm Đình Đạt									
6.2	Trương Thị Sơn									
6.3	Phạm Thị Thu Thùy									
6.4	Dương Quốc Tiến									
6.5	Dương Quang Vũ									
6.6	Dương Vũ Anh Thư									
7	Vương Hoàng Thảo Linh		Thành viên BKS					11/04/2017		
7.1	Vương Văn Liệu									
7.2	Đỗ Thị Hoàng Khai									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
7.3	Nguyễn Minh Tùng									
7.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương									
7.5	Nguyễn Minh Quân									
7.6	Vương Hoàng Lâm									
7.7	Vương Hoàng Thùy Linh									
7.8	Vương Hoàng Tường Linh									
7.9	Công ty cổ phần Phát triển Nhà Xã Hội – HUD.VN									Thành viên BKS
7.10	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital									Giám đốc Đầu tư
8	Lưu Thị Xuân Lai		Thành viên BKS					11/04/2017		
8.1	Nguyễn Thị Nhân									
8.2	Lưu Xuân Triết									
8.3	Lưu Thị Xuân Yên									
8.4	Lưu Thị Xuân Diệp									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
8.5	Lưu Thị Xuân Ý									
8.6	Lưu Thị Xuân Lam									
8.7	Hồ Việt Dương									
8.8	Hồ Minh Hoàng									
9	Ngô Thị Mai Chi		Tổng Giám đốc					24/03/2017		
9.1	Ngô Phong Tước									
9.2	Lê Thị Hồng Cúc									
9.3	Trần Hoàng Huy Phong									
9.4	Trần Michael Hoàng									
9.5	Ngô Phong Bảo									
10	Trương Minh Duy		Phó TGD					12/04/2017		
10.1	Công Tăng Tôn Nữ Song Xuân									
10.2	Trương Linh Hà									
10.3	Trương Minh Bảo									
10.4	Trương Bảo Luân									
10.5	Phùng Trúc Linh									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
10.6	Trương Linh Hân									
10.7	Trương Minh Khôi									
10.8	Trương Minh Quân									
11	Bùi Quang Huy		Phó TGD					19/04/2019		Bổ nhiệm Phó TGD kể từ ngày 19/04/2019
11.1	Bùi Văn Hiếu									
11.2	Nguyễn Thị Như Loan									
11.3	Đinh Thị Tuyết Nhung									
11.4	Bùi Hà Vi									
11.5	Bùi Tú Anh									
12	Nguyễn Thùy Trang		Giám đốc Tài chính					11/01/2019		Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính kể từ ngày 11/01/2019
12.1	Nguyễn Văn Hết									
12.2	Nguyễn Thị Hoa									

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú
13	Nguyễn Trần Cẩm Hiền		Kế toán trưởng					20/09/2018		
13.1	Trần Thị Cẩm Liên									
13.2	Ma Trường Kiên									
13.3	Nguyễn Ngọc Khánh									
13.4	Ma Trường Minh Khoa									
13.5	Nguyễn Trần Quốc Khanh									
13.6	Nguyễn Trần Cẩm Hằng									
13.7	Nguyễn Trần Cẩm Huyền									
13.8	Nguyễn Trần Cẩm Hương									
13.9	Nguyễn Trần Quốc Phú									

2. **Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

Không có

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền chi phối kiểm soát**

Không có

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo).*

Không có

4.2 *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.*

Không có

4.3 *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành.*

Không có

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
1	Mai Trần Thanh Trang		Chủ tịch HĐQT					4.037.046	0,75%	
1.1	Mai Văn Sáu							0	0%	
1.2	Trần Thị Thanh							0	0%	
1.3	Lê Minh Khoa							0	0%	
1.4	Lê Mai Minh Phúc							0	0%	
1.5	Mai Trần Thanh Thảo							0	0%	
1.6	Mai Trần Thanh Vân							0	0%	
1.7	Mai Trần Thu Trang							0	0%	
1.8	Mai Trần Thùy Trang							0	0%	
2	Lý Điền Sơn		Phó Chủ tịch HĐQT					5.326.100	0,99%	
2.1	Lý Kim Tuyền							0	0%	
2.2	Đoàn Thị Nguyên							76.514	0,014%	
2.3	Lê Thị Kim Ngân							0	0%	
2.4	Lý Thị Kim Hồng							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
2.5	Lý Văn Hùng							76.514	0,014%	
2.6	Lý Kim Nga							0	0%	
2.7	Lý Thị Kim Thanh							0	0%	
2.8	Lý Thị Kim Hương							0	0%	
2.9	Lý Tuấn Kiệt							0	0%	
2.10	Lý Tuấn Khang							0	0%	
2.11	Lý Thiên Ân							0	0%	
3	Nguyễn Thị Diệu Phương		Thành viên HĐQT					0	0%	
3.1	Nguyễn Sỹ Văn							0	0%	
3.2	Trương Thị Kim Xuyên							0	0%	
3.3	Đỗ Anh Dương							0	0%	
3.4	Đỗ Bảo Uyên							0	0%	
3.5	Đỗ Bảo Hân							0	0%	
3.6	Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Vietnam							0	0%	Phó Giám Đốc Điều Hành
4	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Thành viên HĐQT					1.735.500	0,32%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
4.1	Nguyễn Quốc Dũng							0	0%	
4.2	Nguyễn Thị Vân Trang							0	0%	
4.3	Nguyễn Quốc Nam							0	0%	
4.4	Nguyễn Ngọc Ru							0	0%	
4.5	Nguyễn Thị Kim Dung							0	0%	
4.6	Nguyễn Thị Bạch Yên							0	0%	
4.7	Nguyễn Thị Bạch Tuyết							0	0%	
4.8	Nguyễn Thị Cẩm Nhung							0	0%	
4.9	Nguyễn Thị Thu Hồng							0	0%	
5	Lê Hoàng Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ và Người CBTT					2.226.002	0,41%	
5.1	Lê Văn Tám							0	0%	
5.2	Nguyễn Thị Yên							0	0%	
5.3	Lê Minh Tuấn							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
5.4	Trần Thị Thu							0	0%	
5.5	Lê Trần Tuệ Nhi							0	0%	
6	Phạm Kim Thoa		Thành viên BKS					0	0%	
6.1	Phạm Đình Đạt							0	0%	
6.2	Trương Thị Sơn							0	0%	
6.3	Phạm Thị Thu Thủy							0	0%	
6.4	Dương Quốc Tiến							0	0%	
6.5	Dương Quang Vũ							0	0%	
6.6	Dương Vũ Anh Thư							0	0%	
7	Vương Hoàng Thảo Linh		Thành viên BKS					3.824	0,0007 %	
7.1	Vương Văn Liệu							0	0%	
7.2	Đỗ Thị Hoàng Khai							0	0%	
7.3	Nguyễn Minh Tùng							0	0%	
7.4	Nguyễn Hoàng Minh Phương							0	0%	
7.5	Nguyễn Minh Quân							0	0%	
7.6	Vương Hoàng Lâm							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
7.7	Vương Hoàng Thùy Linh							0	0%	
7.8	Vương Hoàng Tường Linh							0	0%	
7.9	Công ty cổ phần Phát triển Nhà Xã Hội – HUD.VN							0	0%	Thành viên HĐQT
7.10	Công ty cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital							0	0%	Giám đốc Đầu tư
8	Lưu Thị Xuân Lai		Thành viên BKS					0	0%	
8.1	Nguyễn Thị Nhân							0	0%	
8.2	Lưu Xuân Triết							0	0%	
8.3	Lưu Thị Xuân Yên							0	0%	
8.4	Lưu Thị Xuân Diệp							0	0%	
8.5	Lưu Thị Xuân Ý							0	0%	
8.6	Lưu Thị Xuân Lam							0	0%	
8.7	Hồ Viết Dương							0	0%	
8.8	Hồ Minh Hoàng							0	0%	
9	Ngô Thị Mai Chi		Tổng Giám đốc					2.597.244	0,48%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
9.1	Ngô Phong Tước							0	0%	
9.2	Lê Thị Hồng Cúc							0	0%	
9.3	Trần Hoàng Huy Phong							0	0%	
9.4	Trần Michael Hoàng							0	0%	
9.5	Ngô Phong Bảo							0	0%	
10	Trương Minh Duy		Phó TGD					198.250	0,04%	
10.1	Công Tăng Tôn Nữ Song Xuân							0	0%	
10.2	Trương Linh Hà							0	0%	
10.3	Trương Minh Bảo							0	0%	
10.4	Trương Bảo Luân							0	0%	
10.5	Phùng Trúc Linh							0	0%	
10.6	Trương Linh Hân							0	0%	
10.7	Trương Minh Khôi							0	0%	
10.8	Trương Minh Quân							0	0%	
11	Bùi Quang Huy		Phó TGD					0	0%	Bổ nhiệm Phó TGD kể từ ngày 19/04/2019

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
11.1	Bùi Văn Hiếu									
11.2	Nguyễn Thị Như Loan									
11.3	Đinh Thị Tuyết Nhung									
11.4	Bùi Hà Vi									
11.5	Bùi Tú Anh									
12	Nguyễn Thùy Trang		Giám đốc Tài chính					149.500	0,03%	Bổ nhiệm GD Tài chính kể từ ngày 11/01/2019
12.1	Nguyễn Văn Hết									
12.2	Nguyễn Thị Hoa									
13	Nguyễn Trần Cẩm Hiền		Kế toán trưởng					118.950	0,02%	
13.1	Trần Thị Cẩm Liên							0	0%	
13.2	Ma Trường Kiên							0	0%	
13.3	Nguyễn Ngọc Khánh							0	0%	
13.4	Ma Trường Minh Khoa							0	0%	
13.5	Nguyễn Trần Quốc Khanh							0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (*)	Ghi chú
13.6	Nguyễn Trần Cẩm Hằng							0	0%	
13.7	Nguyễn Trần Cẩm Huyền							0	0%	
13.8	Nguyễn Trần Cẩm Hương							0	0%	
13.9	Nguyễn Trần Quốc Phú							0	0%	

Ghi chú:

* Tính trên Vốn điều lệ mới: 5.382.291.090.000 đồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (*)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (**)	
1	Vietnam Ventures Ltd	NLQ NNB	27.219.704	6,57%	35.385.615	6,57%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
2	Vietnam Enterprise Limited	NLQ NNB	30.788.537	7,44%	40.025.097	7,44%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
3	Vietnam Investment Property Limited	NLQ NNB	4.318.095	1,04%	5.613.522	1,04%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
4	Vietnam Investment Limited	NLQ NNB	15.540	0,004%	20.202	0,004%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5	Mai Trần Thanh Trang	Chủ tịch HĐQT	3.105.420	0,75%	4.037.046	0,75%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
6	Lý Điền Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	4.097.000	0,99%	5.326.100	0,99%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
7	Đoàn Thị Nguyên	Mẹ Phó Chủ tịch HĐQT	58.858	0,014%	76.514	0,014%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
8	Lý Văn Hùng	Em Phó Chủ tịch HĐQT	58.858	0,014%	76.514	0,014%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
9	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Thành viên HĐQT	1.335.000	0,32%	1.735.500	0,32%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
10	Lê Hoàng Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám Đốc	1.712.310	0,41%	2.226.002	0,41%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
11	Vương Hoàng Thảo Linh	Thành viên BKS	2.942	0,0007%	3.824	0,0007%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
12	Ngô Thị Mai Chi	Tổng Giám Đốc	1.997.880	0,48%	2.597.244	0,48%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát

							hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
13	Trương Minh Duy	Phó Tổng Giám Đốc	152.500	0,04%	198.250	0,04%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
14	Nguyễn Trần Cẩm Hiền	Kế toán trưởng	91.500	0,02%	118.950	0,02%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.
15	Nguyễn Thùy Trang	Giám đốc Tài chính	115.000	0,03%	149.500	0,03%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Ghi chú:

* Tính trên Vốn điều lệ: 4.140.233.530.000 đồng

** Tính trên Vốn điều lệ mới: 5.382.291.090.000 đồng

Các quỹ đầu tư: Vietnam Investment Limited, Vietnam Investment Property Limited, Vietnam Enterprise Limited, Vietnam Ventures Limited thuộc sự quản lý của Công ty TNHH VinaCapital Corporate Finance Vietnam có 2 nhân sự chủ chốt là Nguyễn Thị Diệu Phương – TV HĐQT và Vương Hoàng Thảo Linh - TV BKS của CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

CTCP ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN
CÔNG TY CHỦ NGHĨA HỢP TÁC



MAI TRẦN THANH TRANG